Ch4 - Bốn Pháp - IX. Phẩm Không Có Rung Động (Macalavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

350 KINH TĂNG CHI Bộ

DC PHẨM KHÔNG CÓ RUNG ĐỘNG (MACALAK4GGA)

I. KINH SÁT SANH (Pãnãtipãtasutta)m (A. II. 83) 81. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo? như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là bon? Sát sanh? lấy của không cho, tà hạnh trong các dục? nói láo. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là bốn? Từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục? từ bỏ nói láo. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. II. KINH NÓI LÁO (Musãvãdasutta) (Ắ. II. 83) 82. (Như kinh 81, chí khác bốn pháp: “N6i láo, nói hai lưỡi, nói lời thô ác, nói lời phù phiếm,,). III. KINH ĐÁNG BỊ CHÊ (Avannarahasutta)n9 (A. II. 84) 83. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo? như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là bốn? Không suy tư, không thẩm sát, tán thán người không xứng đáng được tán thán; không suy tư, không thẩm sát, không tán thán người xứng đáng được tán thán; không suy tư, không thẩm sát, tự cảm thấy tin tưởng đối với những chỗ không đáng tin tưởng; không suy tư, không thâm sát, tự cảm thây không tin tưởng đối với những chỗ đáng tin tưởng. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thành tựu với bốn pháp, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là bốn? Có suy tư5 có thẩm sát, không tán thán người không xứng đáng được tán thán; có suy tư, có thẩm sát, tán thán người xứng đáng được tán thán; có suy tư,

118 Bản tiếng Anh của PTS: Stealing, nghĩa là Ăn trộm. 119 Bản tiếng Anh của PTS: Praise, nghĩa là Tản thản.

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 351

CÓ thẩm sát, tự cảm thấy không tin tưởng đối với những chỗ không xứng đáng được tin tưởng; có suy tư, có thẩm sát, tự cảm thấy tin tưởng đối với những chỗ đáng tin tưởng. Thành tựu với bốn pháp này, này các Tỷ-kheo5 như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. IV KINH TÔN TRỌNG PHẪN NÔ (Kodhagarusutta)i2() ụ. II. 84) 84. (Như kinh 83, chỉ khác bốn pháp: uTôn trọng phẫn nộ5 không tôn trọng Diệu pháp; tôn trọng gièm pha, không tôn trọng Diệu pháp; tôn trọng lợi dưỡng, không tôn trọng Diệu pháp; tôn trọng cung kính, không tôn trọng Diệu pháp"). V. KINH TỐI TẢM (Tamotamasutta)nì (Ả, II. 85) 85. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? sống trong bóng tối hướng đến bóng tối, sống trong bóng tối hướng đến ánh sáng, sống trong ánh sáng hướng đến bóng tối, sống trong ánh sáng hướng đến ánh sáng. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là hạng người sống trong bóng tối hướng đến bóng tối? Ở đây? này các Tỷ-kheo, có người được sanh trong một gia đình hạ tiện5 gia đình một

người đổ phân, hay gia đình một người thợ săn (nesãdakule). hay gia đình người đan tre (yenakuỉe), hay gia đình người đóng xe (rathakãrakulể). hay gia đình người(juét rác (pukkusakule),n2 hay trong một gia đình người nghèo đói5 ăn uông thiêu thôn5 sanh kê khó khăn5 khó tìm cho được đô ăn? đồ mặc; và người ấy lại xấu xí, khó nhìn? còm lưng5 nhiều bệnh hoạn, đui một mắt, quẹo tay, bại chân, hay đi khập khiễng, hay nửa thân tê liệt (pakkhahato); người ấy không CÓ được đô ăn, đô uông, đô mặc, xe cộ? vòng hoa, hương, phân sáp, chô năm5 chô ở? hay đèn đuốc. Người ấy sống với thân làm ác, sống với miệng nói ác, sống với ý nghĩ ác. Do sống với thân làm ác, với miệng nói ác, với ý nghĩ ác5 người ấy sau khi thân hoại mệnh chung bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Như vậy5 này các Tỷ-kheo, là hạng người trong bóng tối hướng đến bóng tối. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là hạng người sống trong bóng tối hướng đến ánh sáng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, có người được sanh trong một gia đình hạ liệt... chỗ nằm, chỗ ở5 hay đèn đuốc. Người ấy sống với thân làm lành, sống với miệng nói lành, sống với ý nghi lành. Do sống với thân làm lành, với miệng nói lành, với ý nghĩ lành, người ấy sau khi thân hoại mệnh chung được sanh lên cõi lành, cõi trời, cối đời này. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người sống trong bóng tối hướng đến ánh sáng.

120 Bản tiếng Anh của PTS: Wrath, nghĩa là Phẫn nộ. 121 Tham chiếu: s. I. 209; Tăng.(02. 0125.29.1. 0655a05). 122 Chủ giải giải thích là những người quét dọn bông héo ở các điện thờ.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người sống trong ánh sáng hướng đến bóng tối? Ở đây5 này các Tỷ-kheo5 có hạng người được sanh trong một gia đình cao quý, trong gia đình Sát-đế-lỵ giàu có, hay trong gia đình Bà-la-môn giàu có, hay trong gia đình gia chủ giàu c6, phú hào có tài sản lớn, có của cải lớn, có nhiều vàng và bạc5 có nhiều tài sản, vật dụng, nhiều tiền của5 ngũ cốc; người ấy lại đẹp trai, dễ nhìn5 dễ thương, với màu da tuyệt dẹp, xinh xắn; n^ười ấy lại nhận được đồ ăn9 đồ uống, áo mặc, xe cộ9 vòng hoa, hương liệu, phân sáp, chỗ nằm, chỗ trú, đèn đuốc. Người ấy sống với thân làm ác? miệng nói ác, ý nghĩ ác. Do thân làm ác, miệng nói ác? ý nghĩ ác, người ấy sau khi thân hoại mệnh chung bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này các Tỷ-kheo5 như vậy là hạng người sống trong ánh sáng hướng đến bóng tối. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là người sống trong ánh sáng hướng đến ánh sáng? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, có người sanh ra trong gia đình cao quý, trong gia đình Sát-đê-lỵ giàu có5 hay trong gia đình Bà-la-môn giàu có, hay trong gia đình gia chủ giàu có, phú hào có tài sản lớn, có của cải lớn, có nhiều vàng và bạc, có nhiều tài sản5 vật dụng, có nhiều tiên của? ngũ cốc; va người ấy đẹp trai, dễ nhìn? dễ thương, với màu da tuyệt đẹp, xinh xăn; nẹười ấy lại nhận được đồ ăn, đồ uống, vải mặc, xe cộ, vòng hoa, hương liệu, phân sáp, chỗ nằm, chỗ trú, đèn đuốc. Người ấy, thân làm lành, miệng nói lành, ý nghĩ lành. Do thân làm lành, miệng nói lành, ý nghĩ lành, người ấy sau khi thân hoại mệnh chung, được sanh lên cõi lành, cõi trời, cõi đời này. Này các Tỷ-kheo, như vậy là người sống trong ánh sáng hướng đến ánh sáng. Như vậy, này các Tỷ kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. VI. KINH THẤP KÉM (Onatonatasutta) (A. IL 86) 86. Có bốn hang nguòi,

này các Tỷ-kheo5 có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Thấp và thấp, thấp và cao, cao và thấp, cao và cao. Có bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo? có mặt hiện hữu ở đời. VII. KINH ĐỆ TỬ (Puttasutta)123 (Ả. II. 86) 87. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này124 có mặt hiện hữu ở đời.

123 Tên kinh này và 3 kinh kế tiếp (88-90) trong bản tiếng Anh của PTS: Kinds ofRecluses, nghĩa là Các hạng Sa-môn. 124 Có sự sai khác trong định nghĩa các hàng Sa-môn qua tập Anguttara và Puggalapannatti. Mới đây là sự sai khác được bản dịch ựếng Ạnh (GS. II. 96) ghi nhận: 1. Samanacalo (Sa-mon bất động). Anguttara: Một Hữu học hướng đến an ổn khỏi các kho ách. Pug.: Một Dự lưu. 2. Samana-pundarika (Sa-mon sen trắng). Anguttara'. Vị đã đoạn tận các lậu hoặc nhimg thân chưa cảm thọ Tám giải thoát. Vị Bất Lai. Pug.: Vị đa đoạn tận năm hạ phần kiết sử. Vị Bất Lai. 3. Samana-paduma (Sa-môn sen hồng). Anguttara\ Vị đã đoạn tận các lậu hoặc, thân cảm thọ được Tám giải thoát. Pug.: Vị đã đoạn tận ba kiết sử, vị Nhất Lai. 4. Samana-sukhumãlo (Sa-môn tinh luyện): Vị đa hưởng mọi hạnh phục an lạc ở đời và tự tại lớn, hoàn toàn sung sướng. Pug.: Vi A-la-hán. Như vậy có sự sai khác giưa tniyền thốĩig Kinh tạng và Luận tạng. Kinh kê tiếp cũng nói đến bốn hàng Sa-môn này, nhưng theo thứ tự Dự lưu, Nhất lài, Bất lai, Ầ-lâ-han.

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 353

Thế nào là bốn? Sa-môn bất động, Sa-môn sen trắng, Sa-môn sen hồng, Sa- môn tinh luyện trong các Sa-môn. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Sa-môn bất động? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo là hạng Hữu học, đang đi trên con đường, sống cố gắng hướng đến vô thượng an ổn khỏi các ách nạn. Ví nhu, này các Tỷ- kheo5 vị trưởng nam của vua Sát-đế-lỵ9 xứng dáng để được làm lễ quán đảnh5 nhưng chưa làm lễ quán đảnh? và đạt đến địa vị bât độnệ.125 Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo Hữu học, đang đi trên con đường, sông cô gắng hướng đến vô thượng an ổn khỏi các ách nạn. Cũng vậy5 này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn bất động. Và như thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn sen trắng? Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt các lậu hoặc5 tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát, nhưng chưa an trú với thân cảm giác được Tám giải thoát. Như vậy, này các Tỷ-kheo? là hạng Sa-môn sen trắng. Và như thế nào? này các Tỷ-kheo5 là hạng Sa-môn sen hồng? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt các lậu hoặc, tự mình với thắng trí chứng ngộ? chứng đạt và an trú Tâm giải thoát, Tuệ giải thoát, và an trú với thân cảm giác được Tám giải thoát. Như vậy, này các Tỷ-kheo? là hạng Sa-môn sen hồng. Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là hạng Sa-môn tinh luyện trong các hàng Sa-môn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nhiều lần được yêu cầu nhận y, ít khi không được yêu cầu; nhiều lần được yêu cầu nhận đồ ăn khất thực, ít khi không được yêu câu; nhiêu lân được yêu câu nhận sàng tọa, ít khi không được yêu câu; nhiều lần được yêu cầu nhận dược phẩm trị bệnh5 ít khi không được yêu cầu. Vị ấy sống với những vị đồng Phạm hạnh nào, các vị này đối với vị ấy, xử sự với nhiều thân nghiệp khả ái, với ít thân nghiệp khônẹ khả ái; với nhiều khẩu nghiệp khả ái, với ít khẩu nghiệp không khả ái; với nhiêu ý nghiệp khả ái, với ít ý nghiệp không khả ái; giúp đỡ với nhiều giúp đỡ khả ái, với ít giúp đỡ

không khả ái. Ở đây, một số cảm thọ khởi lên phát sanh từ mật (pitíã), hay phát sanh từ đàm (semhã), hay phát sanh từ gió, hay phát sanh từ sự gặp gỡ của các nước trong thân thể, hay phát sanh từ sự thay đổi thời tiết, hay phát sanh từ sự gặp gỡ của các nghịch vận5 hay phát sanh từ các công kích thình lình bên ngoài vào, hay do quả dị thục của nghiệp; những cảm thọ ấy không khởi lên nhiều, vị ấy ít bị bệnh tật. Đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm5 hiện tại lạc trú, có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức; do đoạn diệt các lậu hoặc5 ngay trong hiện tại với thắng trí chứng ngộ? chứng đạt và an trú

125 Ậbhỉseko r r anabhỉsỉtto macalappatto. 9 í Xem A. I. 108 viết là chưa làm lễ1. quán đảnh, đã 7 nhưng ngôi vị chăc chăn, không ai có thê tranh giành được.

VÔ lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Như vậy, này các Tỷ-kheo? là hạng Sa- môn tinh luyện trong các hàng Sa-môn. Này các Tỷ-kheo, nếu nói một cách chơn chánh, nói về hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn? thời này các Tỷ-kheo5 nói một cách chơn chánh là nói về Ta, là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Này các Tỷ-kheo, Ta nhiều lần được yêu cầu nhận y, ít khi không được yêu cầu; nhiều lần được yêu cầu nhận đồ ăn khất thực, ít khi không được yêu cầu; nhiều lần được yêu cầu nhận sàng tọa, ít khi không được yêu câu; nhiêu lân được yêu câu nhận dược phâm trị bệnh, ít khi không được yêu cầu. Ta sống với các Tỷ-kheo nào? các vị ấy đối với Ta, xử sự với nhiều thân nghiệp khả ái, với ít thân nghiệp không khả ái; với nhiều khẩu nghiệp khả ái, với ít khẩu nghiệp không khả ái; với nhiều ý nghiệp khả ái, với ít ý nghiệp không khả ái; giúp đỡ với nhiều sự giúp đỡ khả ái, với ít sự giúp đỡ không khả ái. Phàm có những cảm thọ nào khởi lên, phát sanh từ mật, hay phát sanh từ đàm? hay phát sanh từ gió5 hay phát sanh từ sự gặp gỡ của nước trong thân thể5 hay phát sanh từ sự thay đổi thời tiết, hay phát sanh từ sự gặp gỡ của các nghịch vận? hay phát sanh từ sự công kích thình lình bên ngoài vào9 hay do quả dị thục các nghiệp; những cảm thọ ấy không khởi lên nhiều nơi Ta, Ta ít bị bệnh tật. Đối với bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, hiện tại lạc trú, Ta có được không khó khăn, có được không mệt nhọc, có được không phí sức; do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại với thắng trí, Ta chứng ngộ? chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Này các Tỷ-kheo? nếu nói một cách chơn chánh, nói về hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn? thời này các Tỷ-kheo? nói một cách chơn chánh là nói vê Ta, là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Này các Tỷ-kheo, đây là bốn hạng người có mặt hiện hữu ở đời. VIII. KINH CÁC KIẾT SỬ (Samyojanasutta)n6 (A. II. 88) 88. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Sa-môn bất động, Sa-môn sen trắng, Sa-môn sen hồng, Sa-môn tinh luyện. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là hạng Sa-môn bất động? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt ba kiết sử, là bậc Dự Lưu, không còn bị đọa lạc, quyết chắc hướng đến giác ngộ. Như vậy5 này các Tỷ- kheo, là hạng Sa-môn bất động. Và này các Tỷ-kheo9 thê nào là hạng Sa-môn sen trăng? Ở đây? này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sau khi đoạn diệt ba kiết sử, làm cho nhẹ bớt tham, sân, si5 là bậc Nhất Lai, chỉ có một lần trở lui đời này rồi chấm dứt khổ đau. Như vậy? này các Tỷ-kheo, là hạng

Sa-môn sen trắng. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là hạng Sa-môn sen hồng?

126 Tham chiếu: Tăng.(T.02. 0125.28.7. 0653cll).

Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo do đoạn diệt năm hạ phần kiết sử? là vị Bất Lai, từ đay nhập Niết-bàn, không phải trở lui từ thế giới ấy. Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 là hạng Sa-môn sen hồng. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn? Ở dây, này các Tỷ-kheo? do đoạn tận các lậu hoặc5 Tỷ-kheo ngay trong hiện tại với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Này các Tỷ"kheo9 đây là bốn hạng người có mặt hiện hữu ở đời. IX. KINH CHÁNH KIẾN (SammãdiỊỊhisutta) (A. II. 89) 89. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Sa-môn bất động, Sa-môn sen trắng, Sa-môn sen hồng? Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng Sa-môn bất động? Ở dây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo có chánh tri kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm? chánh định. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn bất động. Và này các Tỷ-kheo5 thê nào là hạng Sa-môn sen trăng? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo có chánh tri kiến... chánh định, chánh trí, chánh giải thoát, nhưng chưa an trú với thân cảm giác được Tám giải thoát. Như vậy này các Tỷ-kheo5 là hạng Sa-môn sen trắng. Và này các Tỷ-kheo, thê nào là hạng Sa-môn sen hông? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo có chánh tri kiến... chánh giải thoát, an trú với thân cảm giác được Tám giải thoát. Như vậy, này các Tỷ-kheo9 là hạng Sa-môn sen hồng. Và này các Tỷ-kheo, như thê nào là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn? ơ dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nhiêu lân được yêu câu nhận y, ít khi không được yêu cầu... Này các Tỷ-kheo, nếu nói một cách chơn chánh, nói về hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn5 này các Tỷ-kheo? nói một cách chơn chánh là nói về Ta, là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Này các Tỷ-kheo? đây là bốn hạng người có mặt hiện hữu ở đời. X. KINH CÁC UẨN (Khandhasutta) (Â. II. 90) 90. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Sa-môn bất động, Sa-môn sen trăng, Sa-môn sen hồng, Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Sa-môn bất động? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Hữu học, ý chưa đạt được mục đích? đang sống hướng đến vô thượng an ổn khỏi các khổ ách. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn bât động.

Và này các Tỷ-kheo? thê nào là hạng Sa-môn sen trăng? Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống tùy quán sự sanh diệt trong năm thủ uẩn: "Đây là sắc, đây là sắc tập khởi, đây là sắc đoạn diệt; đây là thọ... đây là tưởng... đây là các hành... đây là thức, đây là thức tập khởi, đây là thức đoạn diet." Nhưng vị ấy chưa an trú với thân cảm giác được Tám giải thoát. Như vậy? này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn sen trắng. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là hạng Sa-môn sen hồng? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo sống tùy quán sanh diệt trong năm thủ uẩn: "Bây là sắc... đây là thức đoạn diệt.59 Và vị ấy

an trú với thân cảm giác được Tám giải thoát. Như vậy5 này các Tỷ-kheo, là hạng Sa-môn sen hồng. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nhiều lần được yêu cầu nhận y, ít khi không được yêu cầu... Này các Tỷ-kheo9 nếu nói một cách chơn chánh, nói về hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn5 người ấy, này các Tỷ-kheo, nói một cách chơn chánh là nói về Ta, là hạng Sa-môn tinh luyện giữa các Sa-môn. Này các Ty.kheo, có bốn hạng người này có mặt hiện hữu ở đời.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.